

Bản án số: 407/2026/HSPT

Ngày: 10 - 6 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trục

Các thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Thảo;

2. Ông Vũ Hoài Nam.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 201/2026/HSPT ngày 18/3/2026 đối với các bị cáo Trương Thị Mỹ Th, Đặng Thị Thu Tr và Nguyễn Thị Ngọc A do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2026/HS-ST ngày 05/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Thị Mỹ Th; giới tính: Nữ; sinh ngày 03/04/1981, tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nay là Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 4B, xã H, Thành phố C; Chỗ ở: ấp 11, xã H, Thành phố C; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; căn cước công dân số 077181006502 cấp ngày 10/5/2021; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 02/12; con ông Trương Đình T (chết) và bà Đỗ Thị T (sinh năm 1960); chồng: Cáp P (sinh năm 1976) và có 03 người con (con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2025 - có mặt.

2. Đặng Thị Thu Tr; giới tính: Nữ; sinh ngày 01/01/1969 tại thành phố Cần Thơ; đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Công giáo; căn cước công dân số 077169006118, cấp ngày 20/8/2021; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 04/12; con ông Đặng Ý Ph (chết) và bà Triệu Kim Đ(chết); chồng: Vũ Đình D (chết) và có 02 người con (con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2000); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2025 - có mặt.

3. **Nguyễn Thị Ngọc A**; giới tính: Nữ; sinh ngày 20/10/1977 tại thành phố Huế; đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; căn cước công dân số 077177001208, cấp ngày 10/5/2021; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; con ông Nguyễn Thế V(chết) và bà Võ Thị N (sinh năm 1954); chồng: Lê Thanh X (sinh năm: 1979) và có 02 người con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2025 - có mặt.

Ngoài ra vụ án còn có bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ch không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 19/8/2025 tại nhà của Đặng Thị Thu Tr, ở ấp B, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Cảnh sát hình sự phối hợp công an xã K bắt quả tang Tr đánhng bán số lô, số đề cho Nguyễn Việt H với nội dung “ĐĐ 35=5, 56=5” (nghĩa là mua số lô đề đầu đuôi các số 35 và 56) đài xổ số miền Bắc với số tiền mỗi số là 5.000 đồng. Kiểm tra tại vị trí Tr đánhng ngồi phát hiện, thu giữ 32 tờ phôi mua bán số lô, số đề trong đó 29 tờ ghi ngày 19/8/2025, 03 tờ ghi ngày 18/8/2025 và 3.335.000 đồng.

Tr khai nhận: Do quen biết với Trương Thị Mỹ Th và biết Th có bán số lô đề nên Tr đồng ý làm đại lý cấp dưới giúp Th bán số lô đề để hưởng tiền hoa hồng. Tr là người trực tiếp bán số lô đề và ghi phôi đề, ngoài ra, Tr còn sử dụng 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu bạc để bán số lô đề cho con bạc. Toàn bộ phôi đề và tin nhắn mua bán số lô, số đề Tr đều sử dụng tài khoản Zalo tên “Đặng Tr” (đăng ký bằng số 0393565260) chuyển cho Th sử dụng tài khoản Zalo tên “Mỹ” nhưng trên điện thoại của Tr lưu tên là “PHÚ TH” (đăng ký bằng số điện thoại 0937192603). Số tiền mua bán số lô đề (chưa bao gồm số tiền trúng thưởng) giữa Tr và Th bao gồm: 32 tờ phôi và tin nhắn mua bán số lô, số đề như sau:

Ngày 19/8/2025 là 17.879.000đ, trong đó Đài miền Nam (Bến Tre, Vũng Tàu, Bạc Liêu): 11.850.000đ, Đài miền Bắc: 6.028.000đ; sau khi trừ hoa hồng số tiền thực nhận là 14.020.000đ;

Ngày 18/8/2025 là 771.000đ, trong đó Đài miền Nam (Bến Tre, Vũng Tàu, Bạc Liêu): 339.000đ, Đài miền Bắc: 432.000đ), sau khi trừ hoa hồng số tiền thực nhận là 642.000đ.

Quá trình điều tra xác định vai trò, số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc (bao gồm số tiền mua số lô đề, tiền trúng đề) và số tiền thu lợi bất chính như sau:

- Trương Thị Mỹ Th là người làm chủ lô đề và rủ Đặng Thị Thu Tr và Nguyễn Thị B, trú tại ấp 4B, xã S, thành phố Hồ Chí Minh làm đại lý cấp dưới giúp sức cho Th bán số lô đề cho các con bạc để hưởng tiền hoa hồng. Ngoài ra, Th cũng trực tiếp bán số lô đề và thắng thua với Nguyễn Thị Ngọc A. Sau khi bán số lô đề, Th thỏa thuận và chia lại một phần số lô đề cho Nguyễn Thị Hồng

Ch để Ch thắng thua với con bạc nhưng thanh toán, chung chi thông qua Th. Các đối tượng trên thỏa thuận và thanh toán tiền thắng thua vào ngày hôm sau bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng hoặc tiền mặt. Vào ngày 19/8/2025, các đối tượng chưa thanh toán tiền mua bán số lô đề thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện. Do Th là chủ lô đề, do số tiền trả thưởng cho con bạc cao hơn số tiền Th thực tế nhận được từ việc bán số lô đề nên Th thua 32.614.000 đồng.

- Đặng Thị Thu Tr là đại lý cấp dưới của Th, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức cho Th. Tr là người bán số lô đề cho con bạc bằng cách ghi tờ phoi hoặc qua tài khoản Zalo tên “Đặng Tr” sau đó chuyển toàn bộ số lô đề cho Th. Số tiền Tr sử dụng để đánh bạc vào ngày 19/8/2025 là 23.758.000 đồng, trong đó: đài miền Nam là 17.730.000 đồng gồm: tiền bán số lô đề là 11.850.000 đồng, tiền trúng đề là 5.880.000 đồng; đài miền Bắc: 6.028.000đ đồng. Ngày 18/8/2025 là 981.000 đồng, trong đó: đài miền Nam là 549.000 đồng gồm: tiền bán số lô đề là 339.000 đồng, tiền trúng đề là 210.000đ; đài miền Bắc: 432.000đ. Cứ 1.000.000đ tiền bán số lô đề, Tr được hưởng 120.000 đồng. Số tiền thực nhận từ việc bán số lô đề vào 02 ngày 18 và 19/8/2025 là 14.662.000đ nên số tiền Tr sẽ được hưởng là 1.759.440đ. Tuy nhiên, Th chưa thanh toán tiền hoa hồng cho Tr.

- Nguyễn Thị Hồng Ch là đồng phạm giúp sức cho Th và cùng với Th giữ một phần số lô đề để thắng thua với con bạc. Th gửi một phần số lô đề qua tài khoản Zalo của Ch tên là “Hồng Ch”, Ch xác nhận bằng cách trả lời “ok”. Số tiền Ch sử dụng để đánh bạc vào ngày 19/8/2025 là 29.199.000đ (trong đó: đài miền Nam là 21.483.000đ, gồm tiền bán số lô đề là 12.033.000đ, tiền trúng đề là 9.450.000đ; đài miền Bắc: 7.716.000đ); Số tiền thực nhận từ việc bán số lô đề là 14.134.000đ. Kết quả Ch thua với số tiền 4.684.000đ nên không thu lợi bất chính.

- Nguyễn Thị Ngọc A là người tham gia đánh bạc với Th (17 ngày) trong khoảng thời gian từ ngày 29/7/2025 đến ngày 19/8/2025 với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 499.809.000đ, trong đó: tổng số tiền thực tế dùng để mua số lô đề là 197.672, tiền trúng đề: 219.100.000đ, cụ thể:

Ngày 29/7/2025, số tiền A mua số lô đề là 1.300.000 đồng, kết quả A không trúng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 1.300.000 đồng;

Ngày 30/07/2025; số tiền A mua số lô đề là 11.610.000 đồng, kết quả A thắng 10.710.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 22.320.000 đồng;

Ngày 01/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 12.960.000 đồng, kết quả A thắng 9.240.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 22.200.000 đồng;

Ngày 02/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 17.172.000 đồng, kết quả A thắng 8.960.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 26.132.000 đồng;

Ngày 03/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 14.724.000 đồng, kết quả A thắng 9.590.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 24.314.000 đồng;

Ngày 04/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 11.736.000 đồng, kết quả A thắng 11.200.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 22.936.000 đồng.

Ngày 07/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 10.926.000 đồng, kết quả A thắng 5.320.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 16.124.000 đồng;

Ngày 09/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 20.460.000 đồng, kết quả A thắng 14.350.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 34.810.000 đồng;

Ngày 10/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 15.261.000 đồng, kết quả A thắng 10.710.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 25.971.000 đồng;

Ngày 11/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 15.100.000 đồng, kết quả A thắng 9.100.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 24.200.000 đồng;

Ngày 12/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 53.355.000 đồng; kết quả A thắng 62.160.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 115.515.000 đồng;

Ngày 13/08/2025; số tiền A mua số lô đề là 10.710.000 đồng; kết quả A thắng 6.160.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 16.870.000 đồng;

Ngày 14/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 10.116.000 đồng, kết quả A thắng 11.970.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 22.086.000 đồng;

Ngày 15/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 12.888.000 đồng, kết quả A thắng 12.320.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 25.208.000 đồng;

Ngày 16/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 14.526.000 đồng, kết quả A thắng 8.540.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 23.066.000 đồng;

Ngày 17/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 8.928.000 đồng, kết quả A thắng 5.110.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 14.038.000 đồng.

Ngày 19/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 38.907.000 đồng, kết quả A thắng 23.660.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 62.567.000 đồng.

Ngoài ra, A còn mua số lô đề từ một người phụ nữ tên Loan sử dụng tài khoản Zalo tên “kemthui” (Loan còn sử dụng tài khoản Zalo khác tên “Loan Lê”) hiện không xác định được nhân thân lai lịch. A mua số lô đề từ “kemthui”, sau khi tính toán tiền thắng thua, định kỳ 2-3 ngày Loan đến nhà của A để thanh toán tiền một lần. A tham gia đánh bạc với “kemthui” trong 06 ngày, từ 11/8/2025 đến 18/8/2025 với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 210.632.000đ, trong đó: tổng số tiền thực tế dùng để mua số lô đề là 155.272.000đ, tiền trúng thưởng: 145.390.000đ.

Ngày 11/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 40.050.000 đồng; kết quả thắng 17.850.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 57.900.000 đồng

Ngày 14/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 18.144.000 đồng; kết quả thắng 9.730.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 27.874.000 đồng

Ngày 15/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 17.792.000 đồng; kết quả thắng 8.610.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 26.402.000 đồng.

Ngày 16/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 19.569.000 đồng; kết quả thắng 18.760.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 38.329.000 đồng;

Ngày 17/08/2025; số tiền A mua số lô đề là 18.075.000 đồng; kết quả thắng 12.600.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 30.675.000 đồng;

Ngày 18/08/2025, số tiền A mua số lô đề là 18.252.000 đồng; kết quả thắng 11.200.000 đồng. Số tiền A tham gia đánh bạc là 29.452.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của A có được do thắng lô đề từ Th và Loan là 11.546.000 đồng.

- Nguyễn Thị B là đại lý cấp dưới của Th, B là người bán số lô đề cho các con bạc, sau đó sử dụng tài khoản Telegram tên “hue” (không nhớ số đăng ký) để chuyển số lô đề cho Th. Th và B thỏa thuận, cứ 1.000.000 đồng tiền bán số

lô đề thì B được hưởng 50.000 đồng đối với đài miền Nam và 40.000 đồng đối với đài miền Bắc. Số tiền bán số lô đề các đài miền Nam cho các con bạc vào ngày 19/8/2025 là khoảng 2.000.000 đồng. Tuy nhiên, Th chưa thanh toán tiền hoa hồng cho B nên B chưa thu lợi.

Nguyễn Duy S, sinh năm: 1976, nơi cư trú: ấp 11, xã S, thành phố Hồ Chí Minh là người tham gia đánh bạc và mua số lô đề từ Th với số tiền 324.000đ; kết quả không trúng thưởng.

Nguyễn Văn K, sinh năm: 1983, nơi cư trú: ấp B, xã K, thành phố Hồ Chí Minh là con bạc và mua số lô đề từ Tr với số tiền là 830.000đ; kết quả không trúng thưởng.

Nguyễn Viết H, sinh năm: 1960, trú tại: xã K, thành phố Hồ Chí Minh là con bạc và mua số lô đề từ Tr với số tiền là 40.000 đồng; kết quả không trúng thưởng.

Trần Ngọc A, sinh năm: 1960, trú tại: xã Xuyên Mộc, phố Hồ Chí Minh là con bạc và mua số lô đề từ Tr với số tiền 510.000 đồng; kết quả không trúng thưởng.

Đối với hành vi đánh bạc của các đối tượng Nguyễn Thị B, Nguyễn Duy S, Nguyễn Văn K, Nguyễn Viết H, Trần Ngọc A thì số tiền để mua số lô đề chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”, các đối tượng có nhân thân, lai lịch rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự. Cơ quan Công an thành phố Hồ Chí Minh đã đề nghị Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị B, Nguyễn Duy S, Nguyễn Văn K, Nguyễn Viết H, Trần Ngọc A về hành vi “Đánh bạc trái phép”

Đối với người phụ nữ tên Loan sử dụng tài khoản Zalo tên “kemthui” và “Loan Lê” hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi xác định được nhân thân lai lịch sẽ đề nghị xử lý sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2026/HS-ST ngày 05/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết Định: “...

Tuyên bố: các bị cáo Trương Thị Mỹ Th, Đặng Thị Thu Tr, Nguyễn Thị Hồng Ch phạm tội “tổ chức đánh bạc”; bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A phạm tội “đánh bạc”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Thị Mỹ Th 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/8/2025.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Thu Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2025.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ch 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/02/2026);

Giao các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ch cho Ủy ban nhân dân xã S, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 62 Luật thi hành án hình sự.

(Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ch cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai (02) lần trở lên thì Tòa án có thể buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2025.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/02/2026, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11/02/2026, bị cáo Trương Thị Mỹ Th, Đặng Thị Thu Tr có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên bị cáo Trương Thị Mỹ Th xin rút kháng cáo. Nói lời sau cùng các bị cáo Đặng Thị Thu Tr, Nguyễn Thị Ngọc A xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm đã tuyên xử Trương Thị Mỹ Th, Đặng Thị Thu Tr về tội “Tổ chức đánh bạc” và Nguyễn Thị Ngọc A về tội “ĐÁNH bạc” là có căn cứ. Tuy nhiên, ngoài tổ chức đánh bạc Trương Thị Mỹ Th đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi đề và trực tiếp thắng thua bằng tiền với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A trong khoảng thời gian từ ngày 29/7/2025 đến ngày 19/8/2025 nhưng cấp sơ thẩm không truy tố, xét xử đối với bị cáo Th về tội “ĐÁNH bạc” là bỏ lọt tội phạm. Do vậy đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục chung. Vì vậy không xem xét kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trương Thị Mỹ Th là người làm chủ lô đề, Th rủ Đặng Thị Thu Tr, Nguyễn Thị B và Nguyễn Thị B làm đại lý cấp dưới giúp sức cho Th trực tiếp bán số lô đề cho những người chơi số đề (đánh bạc) để hưởng tiền hoa hồng từ Thuý theo thoả thuận. Ngoài ra, Trương Thị Mỹ Th còn trực tiếp bán số lô đề và thắng thua bằng tiền với những người chơi gồm: Nguyễn Thị Ngọc A, Nguyễn Duy S, Nguyễn Văn K, Nguyễn Việt H, Trần Ngọc A. Vào ngày 19/8/2025, các cáo đã bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng để xử lý.

Kết quả điều tra xác định:

- Trương Thị Mỹ Th là chủ mưu, cầm đầu, đã lôi kéo rủ rê Đặng Thị Thu Tr, Nguyễn Thị Hồng Ch cùng tham gia ghi số đề để hưởng lợi ích để tổ chức việc mua bán số lô, số đề cho các con bạc nhằm thu lợi, trong đó vào ngày 19/8/2025 số tiền: Th và Tr phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “tổ chức đánh bạc” là 23.758.000 đồng; Th và Ch phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “tổ chức đánh bạc” là 29.199.000 đồng. Đồng thời, từ ngày 29/7/2025 đến ngày 19/8/2025, Th và A đánh bạc 17 lần, trong đó có 13 lần với số tiền trong một lần trên 20.000.000 đồng, 03 lần với số tiền trong một lần trên 5.000.000 đồng, 01 lần với số tiền dưới 5.000.000 đồng.

- Đặng Thị Thu Tr làm đại lý cấp dưới của Th, với vai trò đồng phạm giúp sức cho Th. Tr là người trực tiếp bán số lô đề cho người chơi bằng cách ghi tờ phoi hoặc qua tài khoản Zalo tên “Đặng Tr” sau đó chuyển toàn bộ phoi số lô đề ghi được cho Th, để trả tiền thắng thua và được Thuý trả tiền hoa hồng theo thoả thuận. Vào ngày 19/8/2025, khi Tr đánh bạc bán lô đề cho người chơi thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Số tiền Tr ghi đề vào ngày 18 và 19/8/2025 tổng cộng là 23.758.000 đồng.

- Nguyễn Thị Hồng Ch làm đại lý cấp dưới của Th, với vai trò đồng phạm giúp sức cho Th. Ch là người trực tiếp bán số lô đề cho người chơi bằng cách ghi tờ phoi hoặc qua tài khoản Zalo tên “Hồng Ch”, sau đó chuyển toàn bộ phoi số lô đề ghi được cho Th, để trả tiền thắng thua và được Thuý trả tiền hoa hồng theo thoả thuận. Số tiền Ch ghi đề vào ngày 19/8/2025 tổng cộng là 21.483.000 đồng.

- Nguyễn Thị Ngọc A là người tham gia đánh bạc 17 ngày từ ngày 29/7/2025 đến ngày 19/8/2025 với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 499.809.000đ (gồm tổng số tiền dùng để mua số lô đề là 197.672, tiền trúng đề 219.100.000đ). Trong đó tổng số tiền Trương Thị Mỹ Th trực tiếp ghi đề với Nguyễn Thị Ngọc A là 280.679.000 đồng (gồm tiền mua lô số đề và tiền thắng đề); số tiền dùng đánh bạc còn lại Nguyễn Thị Ngọc A ghi lô số đề qua trung gian.

[2]. Với hành vi vi phạm nêu trên của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Trương Thị Mỹ Th, Đặng Thị Thu Tr, Nguyễn Thị Hồng Ch phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và Nguyễn Thị Ngọc A phạm tội

“ĐÁNH bạc” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 322 và điểm a,b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trương Thị Mỹ Th, Đặng Thị Thu Trvà Nguyễn Thị Ngọc A có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết xét xử theo trình tự phúc thẩm là có căn cứ.

[3]. Xét bị cáo Trương Thị Mỹ Th có đơn kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Thuỳ rút kháng cáo; căn cứ vào khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025; chấp nhận rút toàn bộ kháng cáo của bị cáo Trương Thị Mỹ Th; Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Trương Thị Mỹ Th.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy, ngoài hành vi “Tổ chức đánh bạc” đã bị truy tố xét xử thì bị cáo Trương Thị Mỹ Th còn thực hiện hành vi đánh bạc chưa được điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm xét xử đối với 04 bị cáo nhưng chỉ có 03 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đồng thời tại phiên toà phúc thẩm có 01 bị cáo (Thuỳ) rút kháng cáo; bản án sơ thẩm không bị Viện kiểm sát các cấp kháng nghị phúc thẩm. Do vậy, căn cứ quy định về phạm vi xét xử phúc thẩm tại Điều 345 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm kiến nghị Toà án có thẩm quyền kháng nghị theo thẩm quyền giám đốc thẩm đối với hành vi có dấu hiệu phạm tội “ĐÁNH bạc” của bị cáo Trương Thị Mỹ Th đã nêu trên.

[5]. Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Đặng Thị Thu Tr, Nguyễn Thị Ngọc A, Hội đồng xét xử nhận thấy, mức án cấp sơ thẩm đã áp dụng xử phạt từng bị cáo là tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo nên kháng cáo của các bị cáo là không có cơ sở nên không được chấp nhận và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Các bị cáo Đặng Thị Thu Trvà Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025; chấp nhận rút toàn bộ kháng cáo của bị cáo Trương Thị Mỹ Th; Đình chỉ xét xử phúc thẩm. Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2026/HS-ST ngày 05/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Trương Thị Mỹ Th có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 10/6/2026.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Thị Thu Tr và Nguyễn Thị Ngọc A, giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2026/HS-ST ngày

05/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Thu Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2025.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội "ĐÁNH bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2025.

- Căn cứ Điều 345 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm kiến nghị Toà án có thẩm quyền kháng nghị theo thẩm quyền giám đốc thẩm đối với hành vi có dấu hiệu phạm tội “ĐÁNH bạc” của bị cáo Trương Thị Mỹ Th.

- Các bị cáo Đặng Thị Thu Tr và Nguyễn Thị Ngọc A mỗi người phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- VKSND TP .HCM; (3)
- VKSND Khu vực 14 (1)
- PV06-CATP. HCM; (1)
- Bị cáo; (3)
- Trại giam số 1 (3)
- THA HS Khu vực 14 (1)
- TAND Khu vực 14 (1)
- UBND nơi BC cư trú; (3)
- Lưu,Tòa hình sự, hồ sơ (22).(3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trực

